UBND TỈNH KIÊN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số:...../QĐ-CĐKG ngày……../...../2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kiên Giang)

Tên ngành, nghề: Công nghệ ô tô
Mã ngành, nghề, : 5510216
Trình độ đào tạo: Trung cấp
Hình thức đào tạo: Chính qui
Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương trở lên
Thời gian đào tạo: 1,5 năm (THPT), 2 năm (THCS)

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo kỹ thuật viên nghề Công nghệ ô tô trình độ trung cấp có kiến thức lý thuyết và năng lực thực hiện được các công việc kiểm tra, chẩn đoán, tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, máy động lực; có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, có phẩm chất đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, đủ sức khỏe làm việc độc lập, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Vận dụng được những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Hiến pháp, Pháp luật của nhà nước vào cuộc sống;
- Đọc, vẽ được bản vẽ chi tiết kỹ thuật cơ khí, các ký hiệu dung sai lắp ghép theo TCVN;
- Trình bày được kết cấu, nguyên lý làm việc động cơ đốt trong, các hệ thống trên động cơ xăng và Diesel, điện động cơ phun xăng điện tử, điện thân xe ô tô, khung gầm ô tô trên các ô tô thông dụng để thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa ô tô.
- Giải thích được những nguyên nhân hư hỏng động cơ xăng, động cơ Diesel, khung gầm ô tô, điện thân xe trong quá trình hoạt động của ô tô và đề xuất biện pháp sửa chữa.

1.2.2. Kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo được các thiết bị kiểm tra sửa chữa động cơ, gầm ô tô, hệ thống điện thân xe trên ô tô.
- Kiểm tra, chẩn đoán chính xác các hư hỏng động cơ xăng, động cơ Diesel, khung gầm ô tô, điện thân xe và hệ thống điều khiển tự động khi sửa chữa.
- Thực hiện thành thạo việc tháo lắp và sửa chữa các loại động cơ xăng, Diesel, hệ thống điện thân xe và khung gầm trên ô tô.

- Thực hiện thành thạo các thao tác lái xe cơ bản để vận hành, bảo dưỡng các hệ thống của ô tô và máy động lực để nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Đạt được trình độ ngoại ngữ bậc 1/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm :

- Làm việc độc lập ở vị trí kỹ thuật viên trong phân xưởng, trạm sửa chữa, bảo dưỡng ô tô; Chủ động, phối hợp làm việc theo nhóm trong các cơ sở bảo trì và sửa chữa ô tô, máy động lực.

- Hướng dẫn, giám sát và chịu trách nhiệm khi giao nhiệm vụ tháo lắp, sửa chữa, vận hành cho các thành viên trong nhóm.

- Đánh giá chất lượng kết quả tháo lắp, sửa chữa, vận hành của các thành viên trong nhóm.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp nghề Công nghệ ô tô trình độ trung cấp có khả năng đảm nhiệm các công việc :

- Kỹ thuật viên tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, lắp ráp ô tô, cơ sở kinh doanh dịch vụ ô tô và máy động lực.

- Nhân viên kỹ thuật trực tiếp sửa chữa tại các trung tâm, cơ sở sửa chữa và bảo dưỡng ô tô và máy động lực.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 23
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 57 tín chỉ (1.665 giờ)
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 285 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1.380 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 384 giờ, Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.181 giờ, kiểm tra 100 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH/TT/ TN/BT/ TL	Kiểm tra (thi)
I	**Các môn học chung**	**15**	**285**	**104**	**166**	**15**
MH1	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	2
MH2	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH3	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH4	Giáo dục quốc phòng và an ninh	3	45	21	21	3
MH5	Tin học	2	45	15	29	1
MH6	Tiếng Anh	4	90	30	56	4

MH7	Kỹ năng mềm	2	30	10	18	2
II	**Các môn học/mô đun chuyên môn**	**47**	**1380**	**280**	**1015**	**85**
II.1	**Môn học/mô đun cơ sở**	**7**	**135**	**40**	**89**	**6**
MH8	Vẽ kỹ thuật-Dung sai	5	75	30	43	2
MĐ9	Hàn điện cơ bản	2	60	10	46	4
II.2	**Môn học/mô đun chuyên môn**	**28**	**885**	**160**	**674**	**51**
MH10	Cấu tạo ô tô	2	30	20	8	2
MĐ11	Bảo dưỡng-sửa chữa động cơ xăng	3	90	20	63	7
MĐ12	Bảo dưỡng-sửa chữa hệ thống nhiên liệu Diesel	3	90	20	63	7
MĐ13	Bảo dưỡng-sửa chữa hệ thống phun xăng điện tử	3	90	20	63	7
MĐ14	Bảo dưỡng- sửa chữa hệ thống điện ô tô	4	120	30	82	8
MĐ15	Bảo dưỡng-sửa chữa hệ thống truyền lực	3	90	20	63	7
MĐ16	Bảo dưỡng-sửa chữa hệ thống lái- treo	2	60	10	44	6
MĐ17	Bảo dưỡng-Sửa chữa hệ thống phanh	3	90	20	63	7
MĐ18	Thực tập doanh nghiệp	5	225	0	225	0
II.3	**Môn học/mô đun tự chọn (chọn 4 trong 5 mô đun)**	**12**	**360**	**80**	**252**	**28**
MĐ 19	Bảo dưỡng-sửa chữa hệ thống tiện nghi	3	90	20	63	7
MĐ20	Bảo dưỡng-sửa chữa hệ thống điều hoà không khí	3	90	20	63	7

MĐ21	Kỹ thuật lái xe	3	90	20	63	7
MĐ22	Bảo dưỡng – sửa chữa hộp số tự động	3	90	20	63	7
MĐ23	Bảo dưỡng – sửa chữa hệ thống phanh ABS	3	90	20	63	7
Tổng cộng I+II:		**57**	**1665**	**384**	**1181**	**100**

4.Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian các hoạt động ngoại khóa:

Chương trình áp dụng cho 02 đối tượng:

- Đối tượng tốt nghiệp THPT: Chương trình đào tạo nghề Công nghệ ô tô trình độ Trung cấp được bố trí giảng dạy trong 3 học kỳ, thời gian học mỗi học kỳ 15 tuần, trong đó có thực tập doanh nghiệp 6 tuần.

- Đối tượng tốt nghiệp THCS: Chương trình đào tạo nghề Công nghệ ô tô trình độ Trung cấp được bố trí giảng dạy trong 4 học kỳ (03 học kỳ đầu bố trí học không quá 20 giờ/tuần), thời gian học mỗi học kỳ 15 tuần, trong đó có thực tập doanh nghiệp 6 tuần.

Các môn học/mô đun trong chương trình được phân bổ thời gian, trình tự đảm bảo học sinh tích lũy và tăng dần trình độ kiến thức và kỹ năng theo từng học kỳ, năm học nhằm đáp ứng Khung trình độ Quốc gia Việt Nam (8 bậc). Tùy theo tình hình thực tế Nhà trường, các hoạt động ngoại khóa được bố trí hợp lý trong từng học kỳ.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình chi tiết

4.4. Hướng dẫn thi và xét công nhận tốt nghiệp:

Đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ:

Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số môn học, mô đun theo quy định trong chương trình đào tạo.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp trình độ Trung cấp theo quy định của trường.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Minh Quân